

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển  
đại học văn bằng 2 hệ vừa làm vừa học năm 2021

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-TTg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-NHNN ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-ĐHNH ngày 01/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-ĐHNH ngày 29/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học vừa làm vừa học (VLVH);

Căn cứ Quyết định số 1735/QĐ-ĐHNH ngày 06/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học VLVH năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp xét tuyển ngày 25/11/2021 của Hội đồng tuyển sinh đại học văn bằng 2 hệ VLVH năm 2021 và theo đề nghị của thường trực Hội đồng tuyển sinh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận danh sách 122 thí sinh trúng tuyển đại học văn bằng 2 hệ vừa làm vừa học năm 2021 của trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh. Ngành Ngôn ngữ Anh: 93 thí sinh, ngành Luật kinh tế: 29 thí sinh.

(Danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển có trách nhiệm đến trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh làm thủ tục đăng ký nhập học theo thông báo đúng thời hạn quy định.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Chánh văn phòng, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- NHNN VN (để báo cáo);
- Lưu VP, PĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

KT. CHỦ TỊCH HĐQT

PHÓ CHỦ TỊCH



\* PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Đức Tung



# DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2 HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2021

NHS Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM

(Theo Quyết định công nhận danh sách trúng tuyển số: 2039/QĐ-ĐHNH, ngày 26/11/2021 của CTHĐTS Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM)

| Số TT | Họ và tên       | Ngày sinh | Phái       | Ngành dự tuyển | Tốt nghiệp đại học | Ghi chú                                   |
|-------|-----------------|-----------|------------|----------------|--------------------|-------------------------------------------|
| 1     | Nguyễn Thị Hiếu | Băng      | 15/04/1998 | Nữ             | Luật kinh tế       | ĐH Công nghiệp Tp.HCM                     |
| 2     | Lê Thị          | Bình      | 28/03/1990 | Nữ             | Luật kinh tế       | ĐH Công nghiệp Hà Nội                     |
| 3     | Lê Quang Nhật   | Cảnh      | 07/06/1991 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Công nghệ Tp.HCM                       |
| 4     | Phạm Minh       | Chương    | 04/04/1996 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                       |
| 5     | Võ Xuân         | Dũng      | 10/06/1998 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Kinh tế Tp.HCM                         |
| 6     | Lưu Minh        | Duy       | 13/09/1996 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                       |
| 7     | Nguyễn Hải      | Đăng      | 31/12/1999 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Công nghiệp Tp.HCM                     |
| 8     | Nguyễn Trường   | Giang     | 01/10/1987 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Viễn thông QG Saint Petersburg, LB Nga |
| 9     | Trương Phú      | Giang     | 28/11/1988 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Công nghệ Sài Gòn, ĐH Ngân hàng Tp.HCM |
| 10    | Đinh Thị Ngọc   | Hà        | 09/10/1994 | Nữ             | Luật kinh tế       | ĐH Khoa học xã hội và nhân văn Tp.HCM     |
| 11    | Huỳnh Xuân      | Hoài      | 05/04/1990 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Tài chính - Marketing                  |
| 12    | Trương Thị Mộng | Hoàng     | 26/10/1987 | Nữ             | Luật kinh tế       | ĐH Mở Tp.HCM                              |
| 13    | Đới Sỹ          | Hùng      | 04/09/1994 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Khoa học xã hội và nhân văn Tp.HCM     |
| 14    | Phạm            | Hùng      | 20/04/1979 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Kiến trúc Tp.HCM                       |
| 15    | Lê Văn          | Nhật      | 20/03/1994 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                       |
| 16    | Huỳnh Tấn       | Phương    | 15/08/1995 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Mở Hà Nội                              |
| 17    | Hồ              | Quang     | 22/11/1985 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Lạc Hồng                               |
| 18    | Đỗ Văn          | Quân      | 08/08/1997 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Mỏ - Địa chất                          |
| 19    | Võ Thanh        | Tính      | 10/01/1996 | Nam            | Luật kinh tế       | ĐH Quốc tế Miền Đông                      |
| 20    | Nguyễn Phú      | Tuấn      | 22/02/1989 | Nam            | Luật kinh tế       | Học viện hàng không Việt Nam              |



| Số TT | Họ và tên                | Ngày sinh  | Phái | Ngành dự tuyển | Tốt nghiệp đại học                    | Ghi chú |
|-------|--------------------------|------------|------|----------------|---------------------------------------|---------|
| 21    | Trần Vĩnh Tùng           | 01/01/1991 | Nam  | Luật kinh tế   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 22    | Trần Thái                | 14/10/1997 | Nam  | Luật kinh tế   | ĐH Giao thông vận tải Tp.HCM          |         |
| 23    | Nguyễn Hoàng Phương Thảo | 30/11/1996 | Nữ   | Luật kinh tế   | ĐH Quốc tế, ĐHQG - ĐH West of England |         |
| 24    | Nguyễn Ngọc Thảo         | 22/03/1994 | Nữ   | Luật kinh tế   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 25    | Hoàng Trung Thông        | 23/08/1986 | Nam  | Luật kinh tế   | ĐH Công nghệ Tp.HCM                   |         |
| 26    | Tăng Nguyễn Thục Uyên    | 01/11/1985 | Nữ   | Luật kinh tế   | ĐH Khoa học xã hội và nhân văn Tp.HCM |         |
| 27    | Nguyễn Duy Văn           | 13/06/1990 | Nam  | Luật kinh tế   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 28    | Nguyễn Thị Hồng Vân      | 15/01/1996 | Nữ   | Luật kinh tế   | ĐH Quốc tế Hồng Bàng                  |         |
| 29    | Võ Ngọc Vũ               | 06/11/1993 | Nam  | Luật kinh tế   | ĐH Mở Hà Nội                          |         |
| 30    | Đào Hoàng Lan Anh        | 27/07/1999 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngoại thương                       |         |
| 31    | Nguyễn Thị Anh           | 02/10/1987 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế quốc dân                   |         |
| 32    | Nguyễn Thế Bính          | 30/01/1969 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | Khoa Kinh tế, ĐH QG Tp.HCM            |         |
| 33    | Thạch Thị Diễm Châu      | 02/12/1988 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Cần Thơ                            |         |
| 34    | Lữ Hữu Chí               | 04/07/1988 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế - Luật Tp.HCM              |         |
| 35    | Nguyễn Văn Dành          | 01/01/1985 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Khoa học xã hội và nhân văn Tp.HCM |         |
| 36    | Nguyễn Thị Thùy Dung     | 06/06/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 37    | Trần Thị Ngọc Dung       | 16/06/1985 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Mở Tp.HCM                          |         |
| 38    | Lê Thị Đẹp               | 01/03/1991 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH An Giang                           |         |
| 39    | Nguyễn Thị Trường Giang  | 01/07/1994 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Khoa học tự nhiên Tp.HCM           |         |
| 40    | Nguyễn Sơn Hà            | 19/01/1996 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Giao thông vận tải                 |         |
| 41    | Trần Hồng Hà             | 26/12/1983 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM                     |         |
| 42    | Bùi Thị Hồng Hạnh        | 08/11/1984 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 43    | Nguyễn Thị Đức Hạnh      | 31/10/1987 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y Dược Tp.HCM                      |         |



| Số TT | Họ và tên              | Ngày sinh  | Phái | Ngành dự tuyển | Tốt nghiệp đại học                    | Ghi chú |
|-------|------------------------|------------|------|----------------|---------------------------------------|---------|
| 44    | Nghiêm Quý Hào         | 30/11/1969 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Tổng hợp Hà Nội                    |         |
| 45    | Nguyễn Thị Thu Hằng    | 27/04/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Nông lâm Tp.HCM                    |         |
| 46    | Đỗ Ngọc Hân            | 02/12/1989 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Dược Hà Nội                        |         |
| 47    | Lê Ngọc Hân            | 08/12/1998 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 48    | Âu Thị Thúy Hiền       | 02/08/1995 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y dược Tp.HCM                      |         |
| 49    | Võ Ngọc Hiền           | 20/04/1993 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Khoa học XH&NV                     |         |
| 50    | Nguyễn Trí Minh Hiền   | 24/06/1993 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 51    | Võ Minh Hiếu           | 16/02/1998 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Nông lâm Tp.HCM                    |         |
| 52    | Nguyễn Thị Thủy Hoàng  | 13/14/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghiệp Tp.HCM                 |         |
| 53    | Lê Thị Ánh Hồng        | 16/11/1995 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y Dược Tp.HCM                      |         |
| 54    | Trương Thị Tuyết Hồng  | 11/10/1990 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Mở Hà Nội                          |         |
| 55    | Thiều Đoàn Quang Huy   | 22/12/1994 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM            |         |
| 56    | Lâm Thị Tú Huyền       | 06/06/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Trà Vinh                           |         |
| 57    | Nguyễn Thị Thanh Hương | 05/07/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Khoa học xã hội và nhân văn Tp.HCM |         |
| 58    | Lê Quý Trường Khánh    | 19/01/1987 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Tôn Đức Thắng                      |         |
| 59    | Nguyễn Duy Khánh       | 10/04/1998 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM                   |         |
| 60    | Nguyễn Mỹ Linh         | 10/12/1993 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Tài chính - Marketing              |         |
| 61    | Đoàn Thành Luân        | 06/11/1996 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Nguyễn Tất Thành                   |         |
| 62    | Nguyễn Thị Lý          | 09/03/1984 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Đà Nẵng                            |         |
| 63    | Lưu Đào Marry Lyna     | 01/02/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch             |         |
| 64    | Lâm Thị Ánh Minh       | 08/12/1998 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghiệp Tp.HCM                 |         |
| 65    | Lương Xuân Minh        | 05/08/1986 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | Học viện Ngân hàng                    |         |
| 66    | Nguyễn Văn Minh        | 04/03/1974 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM                     |         |



| Số TT | Họ và tên            | Ngày sinh  | Phái | Ngành dự tuyển | Tốt nghiệp đại học              | Ghi chú |
|-------|----------------------|------------|------|----------------|---------------------------------|---------|
| 67    | Phạm Văn Mùi         | 26/12/1991 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Bà Rịa Vũng Tàu              |         |
| 68    | Lê Trần Thảo My      | 02/07/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM   |         |
| 69    | Bùi Thị Thiện Mỹ     | 11/08/1983 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm Tp.HCM               |         |
| 70    | Ngô Sỹ Nam           | 09/01/1988 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM             |         |
| 71    | Trương Thị Hoài Niên | 14/06/1998 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM             |         |
| 72    | Lâm Thị Nga          | 08/10/1994 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y Dược Tp.HCM                |         |
| 73    | Lưu Ngọc Kim Ngân    | 06/04/1999 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Nông lâm Tp.HCM              |         |
| 74    | Trần Thị Thu Ngân    | 19/05/1990 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghiệp Tp.HCM           |         |
| 75    | Bùi Đại Nghĩa        | 15/12/1981 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Khoa học tự nhiên Tp.HCM     |         |
| 76    | Nguyễn Thị Nghĩa     | 03/01/1983 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y Dược Tp.HCM                |         |
| 77    | Bùi Thị Minh Ngọc    | 02/01/1992 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM               |         |
| 78    | Lê Nguyễn Kim Ngọc   | 26/01/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Cần Thơ                      |         |
| 79    | Phạm Ngọc Nhân       | 04/09/1991 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM      |         |
| 80    | Phạm Thanh Nhật      | 04/03/1989 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM             |         |
| 81    | Võ Thị Tiết Nhi      | 04/06/1995 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghiệp thực phẩm Tp.HCM |         |
| 82    | Trần Thị Hồng Nhung  | 09/04/1990 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM             |         |
| 83    | Dương Thị Kim Oanh   | 31/12/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghệ Tp.HCM             |         |
| 84    | Nguyễn Xuân Phi      | 22/06/1980 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Bách khoa Hà nội             |         |
| 85    | Nguyễn Thế Phong     | 21/04/1996 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch       |         |
| 86    | Trần Hữu Phước       | 21/09/1985 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Khoa học tự nhiên Tp.HCM     |         |
| 87    | Trần Thị Như Phương  | 21/10/1999 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM             |         |
| 88    | Nguyễn Trung Quân    | 03/06/1981 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Luật Tp.HCM                  |         |
| 89    | Nguyễn Phú Quý       | 26/01/1991 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Văn Lang                     |         |



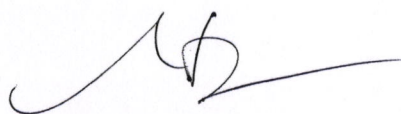
| Số TT | Họ và tên             | Ngày sinh  | Phái | Ngành dự tuyển | Tốt nghiệp đại học            | Ghi chú |
|-------|-----------------------|------------|------|----------------|-------------------------------|---------|
| 90    | Trần Văn Quý          | 05/08/1995 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Hoa Sen                    |         |
| 91    | Nguyễn Thị Như Quỳnh  | 15/03/1984 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM |         |
| 92    | Lê Trần Bảo Sương     | 12/01/1999 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Gia Định                   |         |
| 93    | Nguyễn Duy Sứ         | 12/10/1981 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM             |         |
| 94    | Nguyễn Hồ Thanh Tâm   | 16/08/1989 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM           |         |
| 95    | Thái Đào Duy Tân      | 08/01/1995 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM           |         |
| 96    | Huỳnh Ngọc Thùy Tiên  | 13/03/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM           |         |
| 97    | Nguyễn Thị Thanh Thảo | 16/03/1998 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Luật Tp.HCM                |         |
| 98    | Tạ Minh Thảo          | 11/10/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghiệp Tp.HCM         |         |
| 99    | Lê Ngọc Thắng         | 16/03/1979 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM             |         |
| 100   | Nguyễn Vũ Thắng       | 22/12/1983 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Tây Nguyên                 |         |
| 101   | Nguyễn Chí Thiện      | 23/06/1997 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM    |         |
| 102   | Nguyễn Thị Lệ Thu     | 02/06/1995 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM    |         |
| 103   | Trần Anh Thư          | 15/08/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM           |         |
| 104   | Lê Thị Trang          | 15/09/1987 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y dược Tp.HCM              |         |
| 105   | Nguyễn Thị Đoan Trang | 20/07/1982 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM           |         |
| 106   | Trần Vũ Quỳnh Trang   | 10/04/1991 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM             |         |
| 107   | Vũ Thị Tuyết Trang    | 13/08/1994 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Ngân hàng Tp.HCM           |         |
| 108   | Đàm Ngọc Trâm         | 30/01/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Hoa Sen                    |         |
| 109   | Phan Thị Vân Trâm     | 04/11/1997 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Văn Lang                   |         |
| 110   | Trần Thị Tuyết Trinh  | 20/12/1992 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Tài chính - Marketing      |         |
| 111   | Phùng Văn Ứng         | 15/03/1982 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | HV Báo chí và tuyên truyền    |         |
| 112   | Mai Văn Việt          | 20/08/1987 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM    |         |



| Số TT | Họ và tên              | Ngày sinh  | Phái | Ngành dự tuyển | Tốt nghiệp đại học                   | Ghi chú |
|-------|------------------------|------------|------|----------------|--------------------------------------|---------|
| 113   | Nguyễn Thị Hồng Vinh   | 22/09/1982 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM                    |         |
| 114   | Văn Đức Chí Vũ         | 09/08/1990 | Nam  | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Giao thông vận tải Tp.HCM         |         |
| 115   | Nguyễn Thị Tường Vy    | 05/12/1994 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Y Dược Tp.HCM                     |         |
| 116   | Trương Nguyễn Tường Vy | 28/08/1980 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Kinh tế Tp.HCM                    |         |
| 117   | Trần Thị Diễm Xuân     | 04/02/1988 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sư phạm Tp.HCM                    |         |
| 118   | Đỗ Hoài Như Ý          | 11/04/1992 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Sài Gòn                           |         |
| 119   | Nguyễn Thị Yên         | 08/11/1983 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Công nghệ thông tin, ĐH QG Tp.HCM |         |
| 120   | Nguyễn Thị Yên         | 26/04/1996 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Cần Thơ                           |         |
| 121   | Nguyễn Thị Yên         | 24/10/1983 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Quốc gia Hà Nội                   |         |
| 122   | Trần Thị Kim Yên       | 03/03/1993 | Nữ   | Ngôn ngữ Anh   | ĐH Quốc tế Hồng Bàng                 |         |

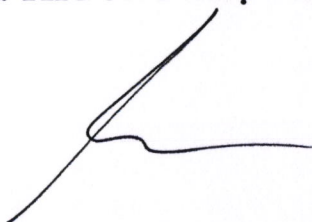
**Tổng:** 122 thí sinh (ngành Ngôn ngữ Anh: 93 thí sinh, ngành Luật kinh tế: 29 thí sinh).

**LẬP BẢNG**



**Nguyễn Thanh Nam**

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐTS**



**TS. Trần Trọng Huy**

**TM. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
KT. CHỦ TỊCH HĐTS  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
PGS. TS. Nguyễn Đức Trung**